

Tiểu Sử Trúc Phương

Vài chi tiết cần biết về Nhạc sĩ Trúc Phương (1933-1995)

Giọng nhạc Trúc Phương về thân phận con người trong thời ly loạn trong thời gian ông sáng tác từ 1957 đến 1973, sau cùng là bài Xin Cám Ơn Đời khoảng tháng 3/1995.

Tên thật Nguyễn Thiện Lộc sinh năm 1933 tại Trà Vinh, mất ngày 18/9/1995 tại Saigon. Chúng ta thật sự không biết TP chết vì bệnh gì, có người nói là sưng phổi (?)

- Trịnh Hưng di cư vào Nam (1954,) bắt đầu dạy nhạc 1956.
Trúc Phương sáng tác bản nhạc đầu tay Tình Thương Mái Lá 1957, trong khi Trịnh Hưng sáng tác Lúa Mùa Duyên Thắm 1957, nên không thể nói Trúc Phương học nhạc của Trịnh Hưng được. Như vậy Trúc Phương học nhạc từ đâu và khi nào? Giải thích điều này có thể TP học nhạc ngay lúc còn ở Trà Vinh, nhưng phát triển tài năng khi ông lên thành phố cùng sánh vai cùng các nhạc sĩ tại đây. Tại thành phố, ông đã nhớ về quê cũ, bài Đò Chiều 1957 mang hình ảnh người lính Cộng Hòa không loại trừ sự tưởng tượng chính bản thân ông một người trai ngày trở về quê cũ với chiến y phai màu và xum họp với người yêu đã tiễn đưa mình qua dòng sông lên Saigon ăn học. Vì không học nhạc của nhạc sĩ Trịnh Hưng, Trúc Phương phải lên thành phố Saigon trước năm 1956, nghĩa là khoảng năm ông 20 tuổi. Như vậy TP phải học nhạc ở Trà Vinh hay ở thành phố trước năm 20 tuổi bởi vì năm 21, 22 tuổi tài năng ông rất chững chạc mới có thể so sánh và vẫy vùng hơn nhạc Trịnh Hưng.
Một tác phẩm được xem là của nhạc sĩ Trúc Phương nếu có hình bìa và hai mặt lyrics, với tờ lyrics đầu có tên Trúc Phương, dưới cùng có ngày tháng được Bộ Thông Tin cho phép xuất bản.
- Giọng nhạc Trịnh Hưng chỉ gói trọn những bài nhạc về quê hương, không có những bài ca ngợi người lính Cộng Hòa hay VNCH. Bài Lối Về Xóm Nhỏ* (1956) Lúa Mùa Duyên Thắm. .. những bài hát thuộc trường phái khác với trường phái Trúc Phương. Trịnh Hưng người quê quán Bắc Ninh di cư vào Nam năm 1954, trong khi Trúc Phương người Trà Vinh. Giải thích như thế nào, khi Trúc Phương yêu đời lính ngay từ 1957 với bản Đò Chiều thì làm sao Trúc Phương có thể là học trò của Nhạc sĩ Trịnh Hưng?
- Đò Chiều, có mặt trên thị trường 27/6/1958, nhưng phát hành tại Saigon 22/9/1960. Lyrics 1959, tái phát hành 31/12/1971.
- Hai Chuyến Tàu Đêm 25/7/1960, giấy phép 22/10/1973 phát hành 26/11/1973
- Lớp Nhạc Trúc Phương: 33/230 Đường Gia Long, Gò Vấp. Hiệu Hót Tóc Hoàng Ngọc.
- Trúc Phương Tự Lực

- Chiều Làng Em 28/4/1961 viết tặng người vợ TP quê Bến Tre. Hình bìa nữ ca sĩ Kiều Loan, nữ ca sĩ Kim Cương, hình trên trang 1 nữ ca sĩ Tuyết Hương in lần thứ 2.
- Đôi Mắt Người Xưa 1961
- Chuyện Chúng Minh 12/12/1961
- Mưa Nửa Đêm 1962
- Tàu Đêm Năm Cũ phát hành 1962
- Nửa Đêm Ngoài Phố 1962, tiếng hát Thanh Thúy.
- Chuyện Ngày Xưa 1962
- Bóng Nhỏ Đường Chiều 1962
- Hai Lối Mộng 1962
- Hình Bóng Cũ 1962, ảnh bìa Túy Phượng.
- Năm 1962, Trúc Phương đã sáng tác ít nhất 8 bài hát, nghĩa là cứ 1 tháng rưỡi là 1 bài hát. Thời gian này chính là thời gian Trúc Phương đã cưới người vợ quê ở Bến Tre.
- Tình Thắm Duyên Quê 1963 hình bìa ca sĩ Hoàng Oanh
- Buồn Trong Kỷ Niệm phát hành 23/11/1963
- Khoảng tháng 3 năm 1995, theo lời kể của Trúc Phương (TP) con gái đầu lòng của TP là Trúc Loan được khoảng 2 tháng rưỡi khi TP sáng tác Buồn Trong Kỷ Niệm. Vì vậy, ta có thể suy luận, TP lập gia đình khoảng năm 1962, vợ TP người Bến Tre khi đó 16 tuổi (sinh năm 1946), nhỏ hơn TP 13 tuổi (TP sinh năm 1933.) Buồn Trong Kỷ Niệm mang thật nhiều ẩn ý không hẳn là một chuyện tình buồn. Năm 1963 là thời gian ly loạn, chế độ TT Ngô Đình Diệm bị lung lay, bao nhiêu tình yêu TP dành cho chế độ có vẻ rơi vào bi quan và tan vỡ, rồi liệu chế độ sắp tới “đi thêm một bước,” có hạnh phúc hơn? vì thế TP cảm thấy sự đau khổ khi “đi thêm một bước.” TP sau cùng nhắn gửi “Nếu ta còn nhớ mất mỗi người cũ, xin mang theo tiếng yêu khi gọi anh với em.” Buồn Trong Kỷ Niệm 1963 nói về một kỷ niệm tình yêu buồn, không hẳn là giữa hai người con trai và con gái. Đó có thể là một hoài niệm về một chế độ sụp đổ và chúng ta hãy yêu nó ngay chính hôm nay để không nuối tiếc sau này khi cuộc tình với chế độ không còn nữa. Buồn Trong Kỷ Niệm có thể so sánh như bài thơ Bước Tới Đèo Ngang của Bà Huyện Thanh Quan
- Chiều Cuối Tuần 1964
- Con Đường Mang Tên Em 1/10/1964
- Một Người Đi Xa 1965
- Trước Mặt Tình Yêu 1965
- Kẻ Ở Miền Xa 1965
- Đêm Tâm Sự 8/3/1966
- Để Trả Lời Một Câu Hỏi 30/3/1967 viết tặng Dũng Chinh (tác giả Những Đồi Hoa Sim)

- Mưa Nửa Đêm in lần thứ nhất 1/6/1962, 12/4/1967 được xem là một bi kịch lớn nhất trong dòng nhạc TP khi vào một đêm mưa khuya và gió lạnh trong căn gác trọ, đôi tình nhân người con trai lấy tay cho người con gái gói đầu, và “ôn những kỷ niệm của thời tuổi nhớ,” mưa vẫn mưa rơi, trong căn gác nhỏ thường là nhà trọ, ánh đèn dầu hôi leo lét hắt hình bóng hai người lên tường. Rồi người con trai đã ra đi trong mưa gió, vòng tay đã không còn trọn nữa. Đó là một sự chia ly trong bi kịch trong mưa gió cuộc đời và lịch sử đã khiến tình yêu không còn trọn vẹn. Thanh Thúy chỉ hát Mưa Nửa Đêm edition 2 12/4/1967 khi cô 24 tuổi. Tiếng hát Thanh Thúy, ảnh hình bìa trên Mưa Nửa Đêm edition 2, 1967.
- 24 Giờ Phép 1/9/1967. Tiếng hát Chinh Thông, học trò của TP.
- Kẻ Ở Miền Xa 3/12/1968
- Bông Cỏ Mây 1/4/1969
- Thư Gửi Người Miền Xa (Viết Thư Tình). Giọng ca Trúc Ly, ban nhạc Nghiêm Phú Phi, thu âm vào đĩa hát Việt Nam.
- Hai Chuyến Tàu Đêm edition 1 25/7/1960 do Trúc Mai hát, được cấp phép của Phủ Tổng Ủy Dân Vận (PTUDV) 22/10/1973, phát hành 25/11/1973 viết chung với Y Vân, Thanh Thúy hát. Đây là bản nhạc chính thức được phát hành được xem là cuối cùng của TP trước khi mất nước. Chúng ta không rõ nguyên nhân nào từ 22/10/1973 đến 30/4/1975 TP không còn viết nhạc. Thời gian này TP hàng ngày đón đưa Trúc Loan, Trúc Lam, Trúc Linh đến trường tiểu học tư gần Cống Bà Xếp, chúng ta có thể đoán Trúc Loan khoảng 11 tuổi, nên năm đó là 1974; như vậy gia đình TP rất hạnh phúc cho mãi đến 1976 khi cộng sản kiểm kê tài sản, và vì TP viết nhạc về lính VNCH nên không tránh khỏi bị cộng sản tịch thu nhà. Vợ con TP lâm vào hoàn cảnh sinh sống hết sức khốn khó về mọi mặt, ở thành phố không nơi nương tựa. Gia đình Trúc Phương có 6 con nhỏ, cô con gái lớn Trúc Loan khi ấy chỉ khoảng 13 tuổi và người vợ trẻ của ông khi ấy 29 tuổi, nhà cửa không còn, con cái nhỏ dại từ đó không ai biết họ đã trôi dạt về đâu.
- Thói Đời 23/4/1970 Hương Lan khi ấy 14 tuổi hát thu vào đĩa nhựa Việt Nam, ban nhạc Nghiêm Phú Phi. Tổng Phát hành TINH HOA 51 Trần Hưng Đạo Saigon, nhà sách Hải Ký 104, Trần Hoàng Quân, Chợ Lớn.
- Khoảng tháng 3/1995, TP đã viết Xin Cám Ơn Đời trước ngày TP mất 18/9/1995. Bản nhạc này được TP nhắc đến khi có người phỏng vấn TP, lúc này TP rất yếu.
- Những bài hát tuy mang tên Trúc Phương, nhưng nếu không truy tìm được bài nhạc mang tên Trúc Phương thì không tính vào danh sách này.
- Người vợ của Trúc Phương mất ngày 18/2/2014 (68 tuổi) tại Việt Nam

Tình Yêu Quê Hương Trong Giọng Nhạc Trúc Phương

Sơ lược lịch sử Việt Nam trong giai đoạn 1956-1963:

1. Hiệp định Geneve 26/10/1954, chia đôi đất nước
2. 1956 Tổng Thống Ngô Đình Diệm không chấp nhận Tổng Tuyển Cử
3. 1960 CSBV thành lập Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam
4. 1/11/1963 Chế độ Tổng Thống Ngô Đình Diệm bị lật đổ. Quân đội Mỹ đổ bộ tại Đà Nẵng

- Trúc Phương đã viết nhiều bài nhạc ca ngợi tình yêu quê hương trong thời gian từ 1957 đến năm 1962. Thời gian này hình ảnh miền quê miền Nam thanh bình tiêu biểu trong bài Đò Chiều 1957 chan chứa tình thương nhớ khôn nguôi, thật nhẹ nhàng như sương khói trên sông giữa một người con gái mộc mạc là cô lái đò với người lính cộng hòa vào một buổi chiều khi cô đưa anh sang sông “để xây hướng cuộc đời.” Sau này, khi người lính trở về bến sông xưa trong chiến thắng, áo trận nay phai màu sương gió, đã gặp lại cô lái đò ngày nào và họ đã lấu nhau sống trong hạnh phúc. Tính nhân bản của giọng nhạc Trúc Phương thật đầy ấn tượng (impressionist) qua tác phẩm Đò Chiều 1957. Trúc Phương mô tả một xóm nhỏ trên sông thật cô liêu, yên ắng, với nét buồn “hắt hiu mây chiều.” Người lính cộng hòa sang sông đi vào cuộc chiến, nhưng cuộc chiến như ở nơi xa xăm, không ảnh hưởng đến cái làng bé nhỏ này cho đến anh trở về trong vinh quang, và người con gái chèo đò đã chờ đợi bấy lâu ra đón. Khung cảnh thật trữ tình, lãng mạn như khói sương, không tàn bạo khốc liệt và máu lửa. Trong Đò Chiều, người thôn nữ chèo đò chưa phải là người yêu của người lính mà sau khi đưa người lính sang sông ra đi, người thôn nữ đã thương nhớ.
- Tàu Đêm Năm Cũ 1962 được xem là một trong ba tác phẩm bất tử (Đò Chiều 1957, Tàu Đêm Năm Cũ 1962 và Buồn Trong Kỷ Niệm 1963) của Trúc Phương, dường như chưa tác phẩm nào của nhạc sĩ khác hay hơn và có kết cục chắc chắn và xum họp như vậy, khi viết về chuyện tình một người con gái tiễn đưa người tình là một lính chiến rời sân ga bé nhỏ khuya rạng sáng để ra chiến trận (về ngàn.) Hai người đã cầm tay nhau với những lời thề hẹn ghi khắc vào tim (cầm chắc đôi tay ghi vào đời tâm tư ngày nay,) trong khi gió khuya lạnh và sương rơi nhẹ xuống đẫm lạnh chiếc áo người con gái. Trúc Phương đã mô tả đoạn chia ly này thật xúc động, xuất sắc khi người lính đã lên tàu thì người con gái cảm thấy sương xuống lạnh cho thấy sự cô đơn trống lạnh khi không còn hơi ấm của vòng tay người tình (đôi tà áo mang ý nghĩa hai vạt trước sau của chiếc áo dài.) Người con gái trở về, cảm thấy băng khuâng như chờ vợ buồn qua kỹ thuật ngôn ngữ của Trúc Phương (trở gót băng khuâng, tôi hỏi lòng đêm nay buồn không, vì quá xúc động người con gái tự hỏi buồn không, nhưng sự thật nàng rất buồn) và tự hỏi những giây phút bên nhau của hai người có đủ ấm lòng người tình trên con tàu giờ dần dần xa cách ra biên khu (chuyến xe đêm lạnh không.) Rồi vào một đêm mùa hè vui và nồng ấm, người con gái đã ra đón con tàu năm xưa nay mang người lính trở về để hai người đoàn tụ. Trúc Phương

đã lờng trong tác phẩm Tàu Đêm Năm Cũ không gian, thời gian, sự lạnh lẽo khi không còn vòng tay người tình bên cạnh, sự cô đơn băng khuâng buồn và lo sợ chia ly, và đêm đoàn tụ nồng ấm vào mùa hè sau khi người tình lính chiến hoàn thành nhiệm vụ. Mùa hè ngày dài nhất, nên sự chờ đợi càng lâu hơn. Điểm quan trọng tác phẩm Tàu Đêm Năm Cũ đã dùng hình ảnh chiếc tàu xe lửa như là cuộc di chuyển quân dọc theo chiều dài đất nước, khi cuộc chiến lan rộng, với phương tiện cơ khí chứ không như trong bài Đò Chiều bằng đò ghe xuôi qua một con sông.

Nét Buồn Trong Giọng Nhạc Trúc Phương

Trong giọng nhạc TP, người ta nhìn thấy những nét buồn được TP mô tả dưới nhiều (cụm) từ ngữ, đôi khi người nghe khó hiểu thấu.

Nét buồn trong giọng nhạc TP bắt đầu từ bài Buồn Trong Kỷ Niệm 1963, theo lời kể của TP lúc đó TP rất hạnh phúc và người con gái đầu lòng là Trúc Loan khi ấy khoảng 2 tháng rưỡi tuổi.

- (Buồn trong kỷ niệm): thay vì nói kỷ niệm buồn. TP đã cho kỷ niệm là một không gian thời gian (domain) chất chứa những nỗi buồn, chứ không chỉ một kỷ niệm buồn.
- Trăm lần vui có (vạn lần buồn): buồn có thể đếm được.
- (Buồn vào hồn không tên): sự bơ vơ, lạc lõng trong nỗi buồn không rõ rệt là tại sao hay buồn cái gì như người mất trí.
- Trở gót băng khuâng, (tôi hỏi lòng đêm nay buồn) không: sự thật thì buồn lắm chứ.
- (Lòng buồn dạt dào): buồn quá sức, như một vùng biển mênh mông và những đợt sóng lao xao không dứt.
- (Buồn hắt hiu mây chiều): những gợn mây lẻ loi, hiu hắt, đơn chiếc, buồn.
- (Chưa buồn khi canh vắng khép đôi mi): khi chưa biết buồn trong giấc ngủ một mình. Ý nói còn rất thơ ngây chưa biết thương nhớ ai.
- Vắng Anh chiều kinh đô, (nghe xao xuyên) bước cô đơn: Buồn vì vắng một người và những bước chân trở nên cô đơn, lòng xao xuyên.
- Canh dài (nghe bụi ngủi): buồn nghe như tiếng thở dài, sâu lắng trong đêm dài.
- (Mắt buồn) ngấn lệ tràn: đôi mắt buồn và nước mắt chảy ra.
- (Nỗi buồn bước vào đời).
- (Chuyện đời sâu đắng)
- Sẽ (khơi buồn) một ngày về
- Chớ (mang nỗi buồn) theo bước đời
- Nhẹ (đi vào sâu)
- (Chuyện buồn dương gian) lẩn mắt; lẩn mắt có nghĩa trốn mắt, biến mất
- Bời (lời buồn quê hương)

- (Ngày buồn) dài lê thê
- (Buồn hay vui đời xui bất chợt) đâu ngờ
- (Khó lắm buồn) như muốn ngừng thời gian

Những từ đặc biệt, tim, đời, Trúc Phương dùng trong các bài nhạc của TP:

- (Ghi vào đời tâm tư) ngày nay
- (E ấp trong tim) đêm ước hẹn cho nhau nụ cười
- Khi trót gởi những (hình ảnh của tim) vào lòng đêm
- Đón người (đi vào tim tôi)
- Ngày (tim lên tiếng gọi)
- Bàn tay thon ngón nhỏ đan tay (rắn sông hồ); chữ rắn có nghĩa rắn rỏi.
- Đường vào tình yêu (tình yêu là một domain, một không gian)
- Chuyện xưa bao năm (lắng trong tim)
- Màu xanh hé nụ (đôi tim)
- Sao rụng (nửa đường đêm) ý nói những vì sao từ từ mất đi khi trời gần sáng
- Làm (tim nghẹn lời)
- Nửa đêm (lạnh qua tim)
- Giữ trong tim được không (TĐNC)
- Tôi muốn hỏi có phải vì (đời chưa trọn vòng tay)
- Tôi mơ ước sao (nằm trọn vào tay nhau)
- Không gian bước, thời gian đi (sự vận chuyển của vũ trụ, không gian chuyển dời, thời gian qua đi)
-

Những từ kép tâm tư - một nét ảnh hưởng Phật giáo trên giọng nhạc Trúc Phương

- Ghi vào đời tâm tư ngày nay (TĐNC)
- Tám hướng tâm tư (CCM)
- Có phải vì tâm tư dấu kín trang thư còn đây (MNĐ)
- Tâm tư băng khuôn nghe chiều biệt ly (CCT)
- Tâm tư cô đơn (TĐNC)
- Hình bóng thương yêu anh để vào tâm tư còn không (TĐNC)
- Để tâm tư những đêm ngủ không yên (NĐNP)
- Tâm tư nặng vai gánh (HLM)

Những bài hát của Trúc Phương thường là về đối thoại (conversation) giữa hai nhân vật, bài Buồn Trong Kỷ Niệm mô tả một cuộc tình của một nhân vật khi hồi tưởng khó quên mối tình đầu (monologue).

Tàu Đêm Năm Cũ nhập đề trực tiếp ngay khi vào câu 2 “Trời đêm dần tàn (when), tôi (who) đến sân ga (where) đưa tiễn (what) người trai (whom) đi về ngàn (where)” khác với bài Đò Chiều sau khi mô tả bến đò và cô lái đò, khung cảnh xóm quê, rồi mới nhập đề “chờ đưa người viễn xứ.”

Bài Chiều Cuối Tuần nói về nỗi lòng người con gái đi tìm người con trai đang thụ huấn ở một quân trường vào mỗi cuối tuần vì chỉ vào cuối tuần họ mới có thể gặp nhau.

Hình ảnh người lính VNCH trong tác phẩm của TP

Hình ảnh cao đẹp, lý tưởng của người lính VNCH bàng bạc trong tất cả các tác phẩm của TP

Những đóng góp lớn lao mà TP đã cống hiến vào kho tàng văn hóa dân tộc Việt Nam mà mãi đến hôm nay chúng ta vẫn chưa hiểu hết các ẩn số trong tâm hồn của TP đã đánh giá trị một miền Nam nhân bản phong phú đã đào tạo, nuôi dưỡng và phát triển một nhân tài như TP. Từ sau 1975, CSVN đã giết chết những tài năng như TP và từ đó làm ung thối các giá trị văn hóa đạo đức của cả dân tộc.

Cuộc sống khốn khó, sau năm 1975, bị chế độ CSVN tước đoạt tài sản, quyền tự do và quyền làm người đã khiến Trúc Phương trốn chạy, đi tìm một lối thoát trong vô vọng và nhuốm bệnh tật, từ đó dẫn đến bệnh hiểm nghèo và cái chết. Mất TP, dân tộc Việt Nam mất đi một tài năng phong phú xây đắp nền văn hóa tốt lành cho dân tộc. Từ 1957 đến 1973, chỉ 16 năm ngắn ngủi TP đã mang đến dân tộc Việt Nam một kho báu nghệ thuật âm nhạc ít người sánh kịp; vì thế, cái chết của TP là một mất mát rất lớn khó bù đắp.

Tưởng nhớ TP, cũng như những ai đã chết oan khiên dưới chế độ CS, dưới bóng cờ VNCH là một bổn phận của tất cả mọi người không phân biệt nam nữ, quân dân để làm sáng danh một TP đã hy sinh vì những công trình đóng góp vun đắp nền văn hóa VNCH chống lại sự suy đồi, mất gốc, vô đạo và Hán hóa.

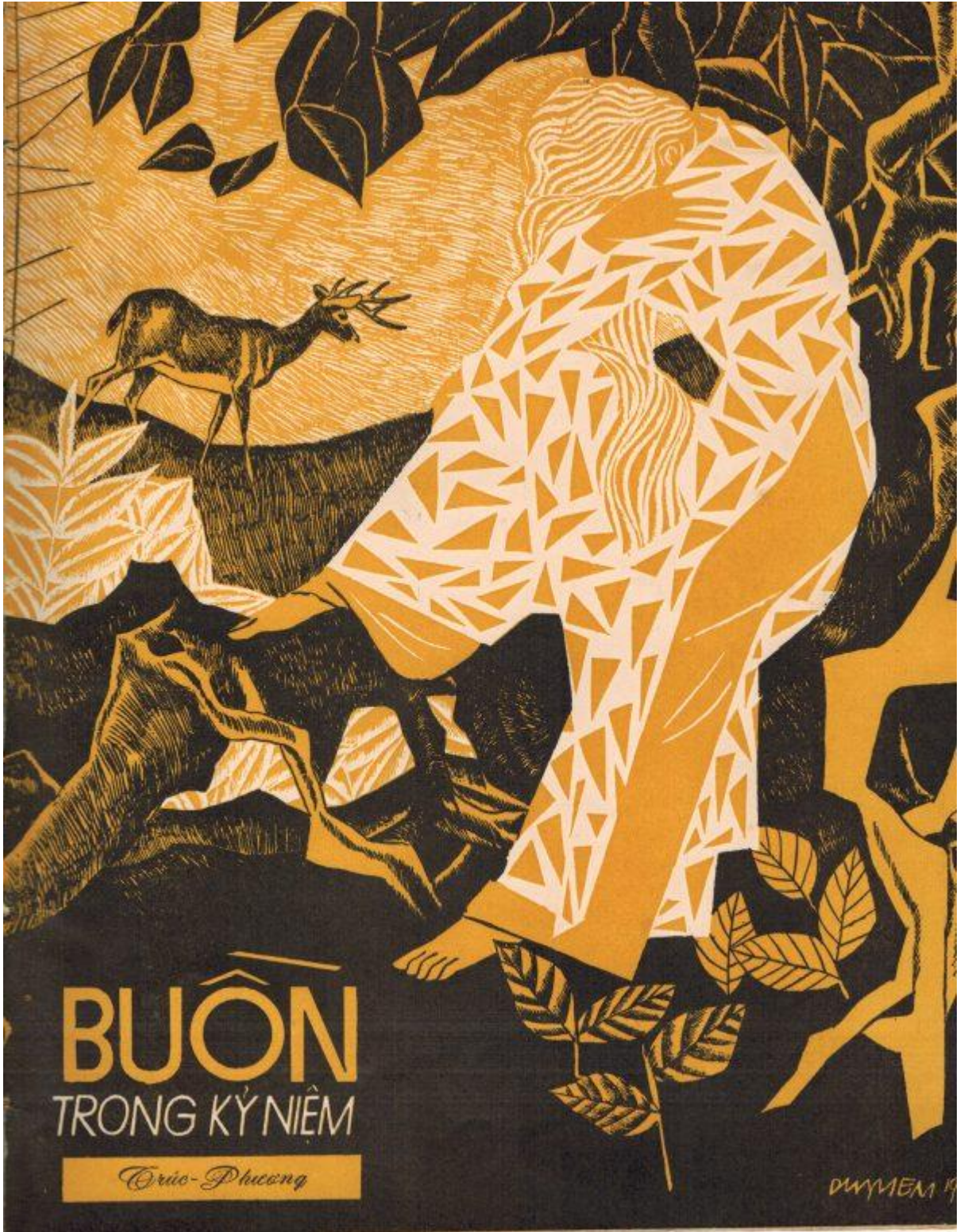
Hoàng Hoa

Tổng Biên Tập Saigonfilms.com

Founder Little Saigon San Jose Initiatives and Developments

Little Saigon San Jose

04/21/2019



Buồn Trong Kỷ Niệm, hình bìa bài nhạc 4 trang thiết kế 1963.

Kiểm duyệt số 1624/XB, ngày 26/6/1964 do tác giả xuất bản và giữ bản quyền.

Hình bìa *Buồn Trong Kỷ Niệm* được thiết kế như một tác phẩm nghệ thuật mới nhất chưa từng có. Khung trời mùa thu nắng vàng rực với những chiếc lá rời cành, người con gái úp mặt vào đôi cánh tay dài từng ngón thon nhỏ. Mái tóc dài cho thấy nàng ở tuổi 16, đôi mươi. Đôi bàn chân trần thật khêu gợi của nàng cho thấy vùng cỏ non bình yên, một con nai đang đứng trong vùng cỏ bên cạnh, cho thấy sự yên ắng tĩnh mịch. Người vẽ có đề tên nhưng không thể đọc được.

Cấu trúc thiết kế kích thích không gian của bức ảnh cho thấy sự cô đơn của người con gái khi 2/3 không gian phía trước của ảnh là bầu trời mùa thu cô đơn, nhưng người vẽ đã cho vào hình ảnh con nai để tránh một không gian chết lặng. Phía sau lưng nàng, dưới chân, và phủ trên đầu là màu đen của thân cây to, tàn lá và rễ của nó cho thấy một dĩ vãng tối tăm. Phía trước là đường chân trời cong lõm xuống cho thấy sự chuyển động tâm lý tránh sự phẳng lặng nhạt nhẽo. Mái tóc dài chấm ngang lưng của nàng đã gọn sóng phủ trên đôi mắt của nàng ở ngay đường thẳng phân chia 2/3 bức ảnh đã khiến bức ảnh giảm đi sự tĩnh lặng, chết chóc khi ngăn cách không gian. Nhìn kỹ nơi chiếc quần dài của nàng cho thấy một đường cong mềm mại thật quyến rũ kéo dài từ bờ hông xuống tận đùi trái của nàng. Toàn thân người con gái được mô tả với một tỷ lệ kích thích tuyệt đối.

Những hình tam giác mosaic mang ý nghĩa sự cân bằng, những tam giác mosaic màu vàng trên những cách đo không gian trắng của chiếc áo cùng màu với chiếc quần màu vàng, đôi bàn tay thon ngón nhỏ với đôi chân màu vàng cùng màu chiếc quần đã cho thấy dường như toàn thân người con gái được nhìn xuyên qua những lần vải. Thật hết sức cân bằng và khêu gợi đam mê, hòa điệu với khung cảnh mùa thu vàng (như trong thơ Lưu Trọng Lư.) Rõ ràng, có một sự tương phản rất lớn giữa lời “buồn trong kỷ niệm” và một người con gái rất đáng yêu trong bức ảnh này. Bức ảnh bìa này đã xóa đi những lời buồn trong bài nhạc của Trúc Phương.

Bức tranh gồm 3 màu chính trắng, vàng, đen. Kỹ thuật vẽ giống những mẫu tranh kiểu mosaic trên các khung ảnh kiếng tại nhà thờ, chỉ trừ mái tóc đường vẽ liền nét dợn sóng liên tục, nhưng vẫn âm hưởng mosaic pattern.

Hàng chữ nhỏ *Buồn Trong Kỷ Niệm*, Trúc Phương được đặt khiêm tốn nơi góc trái phía dưới bức ảnh nhưng toàn bộ bức ảnh với không gian mang ý nghĩa của nó.

Sự chuẩn bị chu đáo cho hình bìa *Buồn Trong Kỷ Niệm* đánh dấu một giai đoạn cực điểm hưng phấn của giọng nhạc Trúc Phương. Phải chăng Trúc Phương muốn nói về sự chia ly với một mối tình mà ông là một nhân vật trong đó và ông vẫn còn yêu người con gái đó? hay vì sự thay đổi quyền lực chính trị đã làm hụt hẫng lý tưởng của ông?

Buồn Trong Kỷ Niệm ra đời vào tháng ngày hạnh phúc nhất của ông.

Hoàng Hoa

Saigonfilms.com

04/21/2019

Trúc Phương, người nhạc sĩ của huyền thoại

Những điều chưa hiểu về Trúc Phương:

- Nơi ông sống lớn lên thời thơ ấu. Trường lớp ông đã học qua ở Trà Vinh?
- Không tìm thấy chứng cứ trong gia đình ông có người có sở thích âm nhạc.
- Ông học nhạc từ đâu, và lý do gì ông đã rời quê Trà Vinh lên Sài Gòn?
- Những ngày đầu tiên ông ở Sài Gòn ra sao?

Những câu hỏi này có thể khó có ai trả lời được.

Những Bài Nhạc về Người Lính VNCH

- Đò Chiều 1957
- Tàu Đêm Năm Cũ 1962
- Chuyện Chúng Mình
- 24 Giờ Phép
- Trên Bốn Vùng Chiến Thuật
- Chiều Cuối Tuần
- Người Xa về Thành Phố
- Bông Cỏ Mây
- Kẻ Ở Miền Xa
- Để Trả Lời Một Câu Hỏi
- Bóng Nhỏ Đường Chiều
- Đêm Trên Vùng Đất Lạ
- Một Người Đi Xa
- Thư Gửi Người Miền Xa
- Đêm Tâm Sự

Về Poster Trúc Phương

CHIỀU NHẠC TƯỞNG NIỆM TRÚC PHƯƠNG



VÕ THUNGA MAIHƯƠNG HOÀNGHƯƠNG
MICHAELTRƯỜNG HOÀNGHOA

TRÚC PHƯƠNG



Thứ Sáu 30/8/2019
MỸ THO Restaurant
39127 Cedar Blvd
Newark, Ca USA 94560

Contact: viettrade_net@yahoo.com
Poster designed by Hoang Hoa. Program sponsored by Hoang Hoa

Trên poster Trúc Phương do Hoàng Hoa design gồm có bức ảnh của nhạc sĩ Trúc Phương ở lẽ trái cùng, năm đó Trúc Phương trạc 20 tuổi tức khoảng 1953. Thời gian

này Trúc Phương còn ở Trà Vinh, Trà Vinh chỉ đổi tên thành Vĩnh Bình vào sau ngày 22/10/1956 dưới thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Năm 1954 chia đôi đất nước, nhạc sĩ Trịnh Hưng di cư vào Nam tại Sài Gòn, nên không thể nói Trúc Phương là học trò của Trịnh Hưng được. Mái tóc của Trúc Phương rất dài nên không thể nói Trúc Phương làm việc như một giới chức chính quyền thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Kiểu áo Trúc Phương mặc có hai “quai” khá hiếm người mặc. Do vậy, qua bức ảnh này có thể hình dung Trúc Phương là một thanh niên rất vui tính, rất mốt, phóng khoáng và có tâm hồn nghệ sĩ. Chúng ta không biết tại sao Trúc Phương lại bị cận thị như vậy và lý do gì ông đã lên Sài Gòn.

Hình dưới là trích từ bìa của tờ nhạc Tàu Đêm Năm Cũ do Trúc Phương sáng tác năm 1962. Đây là tác phẩm “bản lề” của giọng nhạc Trúc Phương vì nó thay đổi toàn diện giai đoạn trước của giọng nhạc Trúc Phương từ sau tác phẩm Đò Chiều năm 1957. Tàu Đêm Năm Cũ mô tả cuộc chia ly khi người con gái tiễn đưa người yêu ra mặt trận trên chuyến tàu khuya rạng sáng. Đây là một tác phẩm được xem là quan trọng nhất trong giọng lịch sử âm nhạc chiến tranh Việt Nam. Tàu Đêm Năm Cũ hình bìa do Duy Liêm vẽ ghi 1962, phía bìa sau ghi K.D.Số 334/XB Ngày 5-3-1962, khi đó Chuyến Tàu Hoàng Hôn của Minh Kỳ và Hoài Linh ghi Thị Nghè “Mùa mưa 1962.” Do đó, ta có thể xem Tàu Đêm Năm Cũ của Trúc Phương là tác phẩm ra đời trước Chuyến Tàu Hoàng Hôn của Minh Kỳ và Hoài Linh.

Tàu Đêm Năm Cũ nghe mường tượng như những câu thơ trong Kiều:

“Người lên ngựa, kẻ chia bào,
Rừng phong thu đã nhuộm màu quan san.
Dặm hồng bụi cuốn chinh an,
Trông người đã khuất mấy ngàn dâu xanh.
Người về chiếc bóng năm canh,
Kẻ đi muôn dặm một mình xa xôi.
Vàng trăng ai xẻ làm đôi,
Nửa in gối chiếc, nửa soi dặm trường.”

Nhưng Tàu Đêm Năm Cũ có một kết thúc xum họp khi vào một đêm mùa hè, người con gái đã gặp lại người yêu cũ trở về sau chinh chiến trên chuyến tàu tại sân ga xưa.

Cuộc chia tay giữa người con gái và người yêu là chinh nhân, trong thuở nào cũng có, nhưng Tàu Đêm Năm Cũ là tác phẩm tiên phong trong giọng nhạc chinh chiến như trang tình sử mà Trúc Phương sáng tác lại còn bi tráng hơn khi cảnh chia ly vào giữa

khuya rạng sáng như “Chín tầng gương báu trao tay, nửa đèn truyền hịch đợi ngày xuất chinh” của Chinh Phụ Ngâm.

Lối nhập đề Tàu Đêm Năm Cũ hoàn toàn mới theo lối văn chương khác với văn Tàu. Chúng ta biết ai, việc gì xảy ra, thế nào, ở đâu chỉ qua câu đầu tiên của bài nhạc:

“Trời đêm dần tàn, tôi đến sân ga đưa tiễn người trai đi về ngàn,”

nghĩa là người con gái ra sân ga tiễn người yêu là lính ra chiến trường bằng xe lửa vào giữa đêm khuya rạng sáng khác với nhập đề “lung khởi” trong Chuyển Tàu Hoàng Hôn của Minh Kỳ và Hoài Linh mà người nghe phải nghe đến câu 16 và câu 17 thì mới hiểu mơ hồ rằng người con trai ấy là người lính:

“Nếu hay chẳng người ơi, chốn xa xôi chàng trai,
Còn đem yêu thương rắc lên muôn vạn oán hờn,”

Chính vì thế Tàu Đêm Năm Cũ được xem là bất tử giữa khi tình hình quân sự hoàn toàn sôi động sau khi Bắc Việt thành lập Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam tháng 12/1960, nền đệ nhất Cộng hòa sụp đổ 1/11/1963 và rồi tiếp theo quân Mỹ đổ bộ lên cửa biển Đà Nẵng 8/3/1965.

Hoàng Hoa,

May 10, 2019